

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
KHBD: Trải nghiệm 12
GV: Phạm Thị Hà
Ngày soạn: 2/4/2026
Thời gian thực hiện: Tuần 32,33,34,35
Lớp dạy: 12/4

CHỦ ĐỀ 10: QUYẾT ĐỊNH LỰA CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP VÀ CHUẨN BỊ TÂM LÝ THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI (12 tiết)

YÊU CẦU CẦN ĐẠT MỤC CỦA CHỦ ĐỀ

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Phân tích và xử lý được các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở đào tạo và giáo dục nghề nghiệp.
- Tham khảo được ý kiến của gia đình, thầy cô, chuyên gia làm cơ sở cho việc chọn hướng học tập nghề nghiệp.
- Đưa ra được các quyết định lựa chọn nghề, nhóm nghề hoặc lựa chọn được ngành học, trường học và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai.
- Có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.
- Thể hiện được bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Phân tích và xử lý được các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở đào tạo và giáo dục nghề nghiệp.
- Tham khảo được ý kiến của gia đình, thầy cô, chuyên gia làm cơ sở cho việc chọn hướng học tập nghề nghiệp.
- Đưa ra được các quyết định lựa chọn nghề, nhóm nghề hoặc lựa chọn được ngành học, trường học và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai.
- Có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.
- Thể hiện được bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực đặc thù:

- *Định hướng nghề nghiệp*: đưa ra quyết định lựa chọn ngành học, trường học, chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai và tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.

3. Phẩm chất

- Nhân ái.
- Chăm chỉ, trách nhiệm: quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân, các hoạt động thực hiện việc học tập, rèn luyện để chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp và thể hiện đam mê theo đuổi nghề nghiệp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Thu thập tranh ảnh liên quan đến chủ đề.
- Các thông tin về nghề nghiệp, ngành học, cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp liên quan đến việc chọn ngành, chọn nghề, chọn trường của HS.
- Các ví dụ minh họa về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
- Nhớ lại các trường hợp, câu chuyện về chuẩn bị tâm lý thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Nhớ lại các kết quả tham vấn, xin ý kiến về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

GỢI Ý NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý một số hoạt động:

- Toạ đàm, trao đổi cùng chuyên gia về việc phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và quyết định chọn nghề phù hợp.
- Toạ đàm về quyết định chọn trường, chọn ngành học, chọn nghề phù hợp với bản thân.
- Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm về chuẩn bị tâm lý thích ứng, tâm thế sẵn sàng và thể hiện bản lĩnh trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- ...

TOÀ ĐÀM, TRAO ĐỔI CÙNG CHUYÊN GIA VỀ VIỆC PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ CÁC THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VÀ QUYẾT ĐỊNH

CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- HS được trao đổi cùng chuyên gia và được giải đáp các băn khoăn về việc phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và quyết định chọn nghề phù hợp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Thành lập Ban tổ chức: Đại diện BGH nhà trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- GV tổ chức chủ đề, đại diện HS khối 12.
- Phân công người liên hệ mời các chuyên gia hướng nghiệp.
- Thông báo về buổi tọa đàm, trao đổi cùng chuyên gia tới HS các lớp 12. Đề nghị các lớp gửi câu hỏi băn khoăn về việc phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp của các cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp và quyết định chọn nghề phù hợp để ban tổ chức tập hợp và trao đổi trước với chuyên gia.
- Phân công lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ, cử một HS là NDCT.
- Chuẩn bị các phương tiện cần thiết cho buổi tọa đàm như: bàn ghế, loa đài, micro,... và quà tặng lưu niệm cho chuyên gia.

2. Đối với HS

- Một số tiết mục văn nghệ theo sự phân công của GV.
- Những câu hỏi băn khoăn về việc phân tích và xử lý thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở đào tạo và quyết định chọn nghề phù hợp.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Tổ chức tọa đàm

a. Mục tiêu

- HS được trao đổi cùng chuyên gia và được giải đáp các băn khoăn về việc phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và quyết định chọn nghề phù hợp.
- Định hướng các hoạt động trải nghiệm trong nội dung của chủ đề.

b. Tổ chức thực hiện

- NDCT tuyên bố lí do, giới thiệu đại diện nhà trường và khách mời là những chuyên gia hướng nghiệp.
- HS của các lớp khối 12 sẽ lần lượt nêu ra những câu hỏi, băn khoăn về:
 - + *Phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp.*
 - + *Thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.*
 - + *Quyết định chọn ngành, nghề, cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.*
- Chuyên gia lần lượt giải đáp thắc mắc của HS.
- NDCT khuyến khích các bạn nêu hết những điều mình muốn hỏi và chia sẻ thu hoạch, cảm xúc của bản thân.
- Trong quá trình tọa đàm có xen kẽ các tiết mục văn nghệ để tăng thêm sự hứng thú, lôi cuốn.
- GV thay mặt ban tổ chức khái quát lại các vấn đề quan trọng gắn với nội dung buổi tọa đàm.

- Kết thúc buổi tọa đàm: Đại diện BGH nhà trường cảm ơn chuyên gia và tặng quà lưu niệm.

Đánh giá, rút kinh nghiệm sau triển lãm:

- Phỏng vấn HS về những điều mà các em thu hoạch được sau khi giao lưu.

- Rút kinh nghiệm: Khẳng định những thành công và rút ra những bài học kinh nghiệm để lần sau tổ chức thành công hơn.

GỢI Ý NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

Gợi ý một số hoạt động:

- Thi trình diễn các tiểu phẩm về chủ đề *Tôi đam mê theo đuổi nghề yêu thích*.
- Chia sẻ những quyết định lựa chọn nghề, nhóm nghề hoặc lựa chọn ngành học, trường học.
- ...

CHIA SẺ NHỮNG QUYẾT ĐỊNH LỰA CHỌN NGHỀ, NHÓM NGHỀ HOẶC LỰA CHỌN NGÀNH HỌC, TRƯỜNG HỌC

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu

- HS hiểu rõ hơn về các lựa chọn nghề nghiệp, ngành học hoặc trường học phù hợp với năng lực, sở thích của bản thân.
- HS chia sẻ, lắng nghe và học hỏi từ bạn bè, hỗ trợ nhau trong việc đưa ra quyết định nghề nghiệp tương lai.
- Tăng cường sự tự tin, quyết tâm của học sinh khi chọn ngành học hoặc trường học phù hợp với bản thân.

b. Sản phẩm

Lựa chọn được nghề, nhóm nghề hoặc lựa chọn ngành học, trường học.

c. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV chia lớp thành các nhóm 4–5 học sinh.
- GV yêu cầu mỗi nhóm thảo luận và chia sẻ về quyết định nghề nghiệp/nhóm nghề/ngành học của từng thành viên. Một số gợi ý để trao đổi:
 - + *Tại sao bạn chọn nghề/ngành đó?*
 - + *Bạn dự định học ở đâu? Vì sao bạn thấy trường đó phù hợp?*
 - + *Những kỹ năng và phẩm chất nào bạn nghĩ là cần thiết cho ngành nghề đó?*
 - + *Những khó khăn hoặc mối băn khoăn khi chọn lựa của bạn là gì?*
- GV tổng kết những nội dung chính của buổi sinh hoạt và chia sẻ thêm về những kỹ năng mềm quan trọng (như quản lý thời gian, khả năng tự học) trong giai đoạn lựa chọn và theo đuổi ngành học, nghề nghiệp.
- GV khuyến khích học sinh luôn tự tin, không ngại khó khăn và nỗ lực theo đuổi quyết định của mình.
- GV giới thiệu thêm một số nguồn hỗ trợ như:
 - + *Tư vấn hướng nghiệp tại trường.*
 - + *Các chương trình, hội thảo về nghề nghiệp.*

+ Những thông tin về kỳ thi tuyển sinh đại học, học bổng, thông tin tuyển sinh tại các trường cao đẳng, đại học.

- GV nhắc nhở học sinh tiếp tục tìm hiểu, nghiên cứu thêm để có quyết định chính xác và phù hợp với bản thân.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ **TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2 CHỦ ĐỀ 10**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết được cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai.
- Tìm hiểu về tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực đặc thù:

- *Năng lực định hướng nghề nghiệp:* đưa ra quyết định lựa chọn ngành học, trường học, chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai và tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái, trách nhiệm:* quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân, các hoạt động thực hiện việc học tập, rèn luyện để chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp và thể hiện đam mê theo đuổi nghề nghiệp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Thu thập tranh ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Các thông tin về nghề nghiệp, ngành học, cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp liên quan đến việc chọn ngành, chọn nghề, chọn trường của HS.
- Các tình huống về chuẩn bị tâm lí thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề nghiệp yêu thích.
- Các ví dụ minh họa về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.

- Ví dụ về những biểu hiện đam mê và bản lĩnh theo đuổi đam mê nghề yêu thích trong thực tế.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Nhớ lại các trường hợp, câu chuyện về chuẩn bị tâm lí thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Nhớ lại các kết quả tham vấn, ý kiến về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Giúp HS hứng thú với chủ đề; tạo tâm thế cho HS trước khi bước vào các hoạt động

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ngành nghề tương lai”.

c. Sản phẩm: HS chơi trò chơi “Ngành nghề tương lai”.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV ổn định lớp và tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ngành nghề tương lai”.

- GV chia lớp thành 4-5 nhóm nhỏ (mỗi nhóm khoảng 5-6 học sinh).

- GV nêu luật chơi:

+ *Mỗi nhóm sẽ được phát một tờ giấy lớn hoặc bảng nhỏ.*

+ *Giáo viên yêu cầu các nhóm liệt kê nhanh trong vòng 2 phút: “Nêu những yếu tố cần thiết để có thể thành công trong môi trường làm việc khi chọn nghề yêu thích”.*

+ *Sau khi hết thời gian, từng nhóm sẽ chọn ra 2 yếu tố quan trọng nhất và trình bày ngắn gọn lý do họ chọn các yếu tố đó.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng hiểu biết, thảo luận để thực hiện nhiệm vụ của trò chơi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ 2 yếu tố quan trọng nhất để có thể thành công trong môi trường làm việc khi chọn nghề yêu thích và trình bày ngắn gọn lý do họ chọn các yếu tố đó.

Các yếu tố có thể bao gồm: kỹ năng giao tiếp, quản lý thời gian, tinh thần trách nhiệm, khả năng làm việc nhóm, tự tin, kiên nhẫn, học hỏi, sáng tạo,...

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, khen ngợi sự tham gia tích cực của HS.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *HS cần rèn luyện những năng lực và phẩm chất, có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội. Để tìm hiểu cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai, chúng ta cùng tìm hiểu bài học ngày hôm nay: Chủ đề 10 – Tuần 1 – Hoạt động Khám phá, kết nối (Hoạt động 1, 2).*

B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1. Tìm hiểu cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được những việc cần làm để chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai theo các nội dung:

- Phân tích cách chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai của các bạn trong những trường hợp cụ thể.
- Chia sẻ về những trường hợp chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai mà em biết.
- Thảo luận về những việc học sinh cần làm để chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường học tập và làm việc tương lai.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Phân tích cách chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai của các bạn trong những trường hợp cụ thể Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ). - GV yêu cầu HS đọc trường hợp 1, 2 trong SGK tr.85 để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: <i>Phân tích cách chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai của các bạn trong những trường hợp dưới đây:</i> + Nhóm 1, 3: Trường hợp 1: Nhật Linh mong muốn được học ở Trường Đại học Y để trở thành bác sĩ đa khoa. Qua tìm hiểu, Nhật Linh biết rằng, để học ngành này ở Trường Đại học Y cần có năng lực học tập tốt, chăm chỉ và kiên trì vì sẽ thực hành nhiều ở bệnh viện và tiếp xúc với các bệnh nhân khác nhau. Để sẵn sàng cho việc đó, Nhật Linh cố gắng học tập tốt, cân bằng thời gian, chuẩn bị sức khỏe, tâm lí ứng phó với căng thẳng. Ngoài ra, bạn còn chủ động hỏi thêm các anh chị đã từng học tại trường để hiểu thêm thông tin về trường và ngành học. Điều đó sẽ giúp Nhật Linh không còn bỡ ngỡ khi chính thức học tập tại trường. + Nhóm 2, 4:	1. Tìm hiểu cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai 1.1. Phân tích cách chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai của các bạn trong những trường hợp cụ thể - <i>Cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập của bạn Nhật Linh (trường hợp 1):</i> + Tìm hiểu thông tin về trường, ngành học, cụ thể là yêu cầu về học lực, phẩm chất để đáp ứng yêu cầu của ngành học, nghề nghiệp tương lai. + Chủ động tiến hành các hoạt động cần thiết để chuẩn bị cho việc thích ứng với ngành học, nghề nghiệp như: ● Học tập; ● Rèn luyện kĩ năng quản lí thời gian, ứng phó với căng thẳng; ● Rèn luyện sức khỏe. + Chủ động trao đổi với những người có kinh nghiệm để hiểu rõ thông tin về ngành học, nghề nghiệp tương lai.

Trường hợp 2: Hoàng Hải mong muốn trở thành phi công dân dụng và dự định theo học Trường Đào tạo phi công X. Qua tìm hiểu, bạn được biết ngành này yêu cầu cao về thể lực, giao tiếp linh hoạt, khả năng tập trung cao, ngoại ngữ tốt và có kĩ năng xử lí các tình huống nhằm đảm bảo an toàn bay cho hành khách,... Hoàng Hải đã lên kế hoạch rèn luyện thể lực thường xuyên, đồng thời bạn tăng cường học ngoại ngữ. Bạn đã đăng kí tham gia khóa học dự bị của Trường Phi công Bay Việt (Vietflight training) để trải nghiệm về nghề, đồng thời trang bị cho bản thân nền tảng kiến thức chuyên ngành trước khi chính thức thi tuyển vào khoá huấn luyện phi công. Bạn còn thường xuyên tham gia các diễn đàn đào tạo nghề phi công trên mạng, xem các video về kĩ thuật bay để có thêm thông tin.	- <i>Cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập của bạn Hoàng Hải (trường hợp 2):</i> + Chủ động tìm hiểu thông tin về ngành học, nghề nghiệp, trong đó có thông tin yêu cầu của ngành học, nghề nghiệp. + Lên kế hoạch cụ thể cho việc rèn luyện bản thân để đáp ứng yêu cầu của ngành học, nghề nghiệp: rèn luyện thể lực, học ngoại ngữ. + Chủ động trải nghiệm nghề nghiệp thông qua việc đăng kí khoá học trải nghiệm để hiểu hơn về ngành học, nghề nghiệp và có thông tin thực tế, chính xác. + Tăng cường tìm hiểu thêm thông tin qua các kênh khác nhau như diễn đàn, mạng internet, video,...
Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc trường hợp, phân tích và thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trường hợp. - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và tổng hợp các ý kiến về cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai trong trường hợp. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Chia sẻ về những trường hợp chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai mà em biết Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm nhỏ (5-6 HS/nhóm). - GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm những trường hợp đã biết chuẩn bị thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai mà em biết.	1.2. Chia sẻ về những trường hợp chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai mà em biết Những trường hợp chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai mà em biết: học sinh lớp 12 trang bị sẵn kiến thức và tâm lý trước khi lên đại học, bước vào môi trường mới; sinh viên tốt nghiệp đại học chuẩn bị tinh

- GV trình chiếu cho HS xem video về việc chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường học tập của tân sinh viên đại học: https://laodong.vn/video/kinh-nghiem-chong-ngop-cho-tan-sinh-vien-sau-nguonc-cua-dai-hoc-1095830.ldo Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, bản thân và chia sẻ những trường hợp đã biết chuẩn bị thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết những ý kiến chia sẻ của HS. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	thần trước khi bước vào thị trường lao động,...
Nhiệm vụ 3: Thảo luận về những việc học sinh cần làm để chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường học tập và làm việc tương lai Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, lựa chọn 1 trong 2 nội dung sau: + Thảo luận xác định những việc HS cần làm để chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường học tập tương lai. + Thảo luận xác định những việc HS cần làm để chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc tương lai. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, bản thân và thực hiện nhiệm vụ. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận	1.3. Thảo luận về những việc học sinh cần làm để chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường học tập và làm việc tương lai Những việc học sinh cần làm để chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường học tập và làm việc tương lai: - Tìm hiểu về yêu cầu của môi trường học tập và làm việc tương lai. - Tìm hiểu về những thách thức, khó khăn của môi trường học tập và làm việc tương lai. - Xác định và thực hiện các biện pháp học tập, rèn luyện để vượt qua những khó khăn, thách thức, đáp ứng được những yêu cầu của môi trường học tập và làm việc tương lai. - Lựa chọn và chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp. - ...

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: <i>Sau khi đã xác định môi trường làm việc hoặc học tập tương lai của mình, mỗi chúng ta cần định hướng được những việc cần làm để chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường học tập và làm việc tương lai.</i> - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
--	--

Hoạt động 2. Tìm hiểu về tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Nêu được các biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp.
- Chỉ ra được những việc HS cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu về tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội theo các nội dung:

- Chia sẻ hiểu biết của bản thân về những biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.
- Thảo luận về những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: <i>Chia sẻ hiểu biết của bản thân về những biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (4-6 HS/ nhóm). - GV yêu cầu các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ: <i>Chia sẻ hiểu biết của bản thân về những biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, liên hệ bản thân để chia sẻ hiểu biết của bản thân về những biểu hiện của tâm	2. Tìm hiểu về tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội 2.1. Chia sẻ hiểu biết của bản thân về những biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội <i>Những biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội:</i> - Mong muốn được tham gia vào lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể.

thể sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và tổng hợp những biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	- Biết được những khó khăn, thách thức của hoạt động nghề nghiệp; khó khăn, thách thức khi tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội. - Hiểu và tôn trọng các đặc điểm của người lao động, quy định của nơi làm việc, văn hoá ứng xử, văn hoá tổ chức, kỉ luật lao động. - Tự tin khi tham gia hoạt động nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng xã hội. - Chủ động tham gia và đáp ứng yêu cầu khi có cơ hội trải nghiệm ở các cơ sở hoạt động nghề nghiệp. - ...
Nhiệm vụ 2: Thảo luận về những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, nêu những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội. - GV trình chiếu cho HS xem các việc làm mà HS cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp: https://www.youtube.com/watch?v=qnLnLKoWvd_c (6:48 – 8:36) Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, bản thân và xác định những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS chia sẻ những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới	2.2. Thảo luận về những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội <i>Những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội:</i> - Tìm hiểu những yêu cầu của nghề nghiệp, ý nghĩa của nghề nghiệp đối với bản thân và xã hội. - Xác định được những khó khăn, thách thức và các biện pháp vượt qua. - Chủ động học tập, trang bị những kiến thức, kĩ năng, thường xuyên cập nhật các kiến thức mới. - Xác định được những người có thể hỗ trợ khi bước vào thế giới nghề nghiệp và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội. - ...

nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: *Các em cần tích cực thực hiện những việc làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.*

- GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức, kỹ năng đã học để hoàn thành Phiếu trắc nghiệm.

b. Nội dung: GV cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học về cách thức chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai; tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.

c. Sản phẩm: Đáp án phần trả lời trắc nghiệm của HS và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học về cách thức chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai; tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.

- GV lần lượt đọc câu hỏi:

Câu 1: Học sinh cần làm gì để thích ứng với môi trường học tập và làm việc tương lai?

A. Xác định được thời gian học tập trên trường.

B. Tìm hiểu về yêu cầu của môi trường học tập và làm việc tương lai.

C. Tham gia các hoạt động của lớp.

D. Tích cực tham gia tình nguyện.

Câu 2: Đây là biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp?

A. Tự ti khi tham gia các hoạt động nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng xã hội.

B. Không nắm rõ được những khó khăn của nghề nghiệp.

C. Chủ động tham gia và đáp ứng yêu cầu khi có cơ hội trải nghiệm ở các cơ sở hoạt động nghề nghiệp.

D. Thiếu kỹ năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực nghề nghiệp.

Câu 3: Học sinh cần làm gì để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp?

A. Xác định được những khó khăn, thách thức các biện pháp vượt qua.

B. Xác định được nghề mình muốn làm.

C. Trau dồi những kỹ năng giao tiếp.

D. Tham gia hoạt động vui chơi.

Câu 4: M mong muốn sau này trở thành nhà tâm lý học. Mọi người trong gia đình cho rằng M là người sống trung thực, biết cảm thông và chia sẻ với người khác, nhưng khả năng kiểm soát cảm xúc chưa tốt. Cả nhà khuyên M nên chọn nghề khác.

Nếu là M, em sẽ làm gì?

A. Rèn luyện tốt hơn nữa phẩm chất trung thực, biết cảm thông, chia sẻ với người khác.

B. Nghe theo lời bố mẹ.

C. Mặc kệ không quan tâm.

D. Coi cảm xúc đó là điểm mạnh của bản thân.

Câu 5: Điều **không** phải là biện pháp liên quan đến học tập để thực hiện theo đuổi nghề nghiệp mình yêu thích?

A. Xác định mục tiêu học tập.

B. Lựa chọn phương pháp học phù hợp.

C. Phân bổ thời gian khoa học.

D. Thực hiện phát huy những điểm mạnh và hạn chế những điểm yếu của mình.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học về cách thức chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai; tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

Câu hỏi	1	2	3	4	5
Đáp án	B	C	A	A	D

- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế cuộc sống.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân về sự chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai của bản thân.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ với người thân về sự chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai của bản thân và chia sẻ kết quả.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ tại nhà: *Chia sẻ với người thân về sự chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai của bản thân.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau, nêu nhận xét, đánh giá của người thân về sự chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai của bản thân.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá, kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học: **Tuần 1 – Hoạt động 1, 2.**
- Thực hành và rèn luyện: *Thực hành tìm hiểu cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai; tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.*
- Đọc và tìm hiểu trước nội dung **Tuần 2 – Hoạt động 3, 4.**

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 3, 4 CHỦ ĐỀ 10

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Tìm hiểu về bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Phân tích và xử lý được các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực đặc thù:

- *Năng lực định hướng nghề nghiệp:* đưa ra quyết định lựa chọn ngành học, trường học, chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai và tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái, trách nhiệm:* quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân, các hoạt động thực hiện việc học tập, rèn luyện để chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp và thể hiện đam mê theo đuổi nghề nghiệp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Thu thập tranh ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Các thông tin về nghề nghiệp, ngành học, cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp liên quan đến việc chọn ngành, chọn nghề, chọn trường của HS.
- Các tình huống về chuẩn bị tâm lý thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Các ví dụ minh họa về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Ví dụ về những biểu hiện đam mê và bản lĩnh theo đuổi đam mê nghề yêu thích trong thực tế.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Nhớ lại các trường hợp, câu chuyện về chuẩn bị tâm lí thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Nhớ lại các kết quả tham vấn, ý kiến về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV trình chiếu cho HS xem video và trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích?*

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được cách thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu cho HS xem video về *Chọn trường theo đam mê hay theo cơ hội nghề nghiệp?*:

<https://www.youtube.com/watch?v=IMBgZ4P0-Ck>

- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS xem video mà GV trình chiếu và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS chia sẻ cách thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích sau khi xem video.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: *Để thể hiện bản lĩnh theo đuổi đam mê với nghề yêu thích, học sinh cần:*

+ *Xác định rõ sở thích và khả năng của bản thân, từ đó xác định đúng ngành nghề muốn theo đuổi.*

+ *Luôn giữ tinh thần kiên định, không bỏ cuộc dù gặp thử thách hay thất bại.*

+ *Tích cực rèn luyện kỹ năng, cập nhật kiến thức mới và luôn cải thiện bản thân.*

+ *Tin vào khả năng của mình, chủ động tìm kiếm cơ hội và dám thử nghiệm điều mới.*

+ *Lập kế hoạch chi tiết và sử dụng thời gian hiệu quả để tiến gần hơn tới mục tiêu nghề nghiệp.*

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Trên con đường theo đuổi đam mê, ngành nghề yêu thích, học sinh không chỉ phải thể hiện bản lĩnh, lập trường kiên định mà còn phải sáng suốt phân tích, xử lí thông tin nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp mà mình định hướng. Để tìm hiểu rõ hơn, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay: **Chủ đề 10 – Tuần 2 – Hoạt động Khám phá, kết nối (Hoạt động 3, 4).***

B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ, KẾT NỐI

Hoạt động 3. Tìm hiểu về bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nhận diện và xác định được các biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu về bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích theo các nội dung:

- Chỉ ra những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích của bạn Hương.
- Thảo luận về biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Chỉ ra những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích của bạn Hương Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc trường hợp của Hương trong SGK tr.86 để thực hiện nhiệm vụ: <i>Chỉ ra những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích của bạn Hương trong trường hợp dưới đây:</i> Gia đình Hương có ba thế hệ đều là họa sĩ. Mọi người trong gia đình muốn Hương tiếp nối nghề này để có thể thừa hưởng kinh nghiệm của người thân. Nhưng Hương lại rất đam mê công nghệ sinh học và đã đoạt giải Nhì trong kì thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh môn Sinh học. Ước muốn của Hương là trở thành kĩ sư nông nghiệp để tạo ra những giống cây trồng mới nhưng cả nhà đều phản đối. Hương rất buồn nhưng không nản chí. Một mặt, bạn kiên trì thuyết phục gia đình về ý nghĩa, giá trị của công nghệ sinh học đối với xã hội; mặt khác, bạn lập và kiên định thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo các yêu cầu của nghề kĩ sư nông nghiệp, của cơ sở đào tạo có mã ngành kĩ sư nông nghiệp. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết, đọc trường hợp và chỉ ra những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích của bạn Hương trong trường hợp. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số HS chỉ ra những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích của bạn Hương trong trường hợp.	3. Tìm hiểu về bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích 3.1. Chỉ ra những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích của bạn Hương <i>Những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích của bạn Hương trong trường hợp:</i> - Khi bị gia đình phản đối ước muốn trở thành kĩ sư nông nghiệp, bạn Hương kiên trì thuyết phục gia đình về ý nghĩa, giá trị của công nghệ sinh học đối với xã hội - Hương lập và kiên định thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân theo các yêu cầu của nghề kĩ sư nông nghiệp, của cơ sở đào tạo có mã ngành kĩ sư nông nghiệp.

- GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và tổng hợp ý kiến của HS về trường hợp. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Thảo luận về biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (5-6 HS/ nhóm). - GV yêu cầu các nhóm thảo luận, nêu những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích. - GV trình chiếu cho HS quan sát các hình ảnh về biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích. <i>(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2)</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận theo nhóm, nêu những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá, kết luận về những biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	3.2. Thảo luận về biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích <i>Biểu hiện của bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích:</i> - Tự tin, bản lĩnh, không dao động trước những ý kiến không tích cực về nghề yêu thích. - Luôn cố gắng vượt qua những rào cản, những ý kiến không ủng hộ nghề mình yêu thích. - Tìm mọi cách thuyết phục người thân nếu có sự ngăn cản từ họ. - Kiên trì rèn luyện các phẩm chất và năng lực để đáp ứng yêu cầu của nghề yêu thích. - ...
BIỂU HIỆN CỦA BẢN LĨNH THỰC HIỆN ĐAM MÊ THEO ĐUỔI NGHỀ YÊU THÍCH	



Tự tin với nghề yêu thích



Vượt qua những rào cản, những ý kiến không ủng hộ nghề mình yêu thích



Rèn luyện các phẩm chất và năng lực để đáp ứng yêu cầu của nghề yêu thích



Định hướng đúng đắn về nghề mình yêu thích

Hoạt động 4. Phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp

- a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS phân tích và xử lý được các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.
- b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.
- c. Sản phẩm:** HS phân tích và xử lý được các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp và chuẩn kiến thức của GV.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện cùng 1 nhiệm vụ). - GV yêu cầu HS đọc trường hợp 1, 2 trong SGK tr.87 để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: <i>Phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trong những trường hợp dưới đây:</i> + Nhóm 1, 2:	4. Phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp * Phân tích trường hợp: - Trường hợp 1. Nếu là An, em nên xác định nguồn thông tin trên mạng có thực sự tin cậy. Cần thu thập thông tin từ nhiều người trực tiếp làm nghề đó để có thông tin chính

Tình huống 1: Khi tìm hiểu về nghề quản lý khách sạn, An thấy thông tin tìm hiểu trên mạng xã hội liên quan đến thời gian làm việc, tiền lương và chế độ đãi ngộ người lao động có nhiều mâu thuẫn với thông tin thu nhận được từ những người trực tiếp làm nghề này.

Nếu em là An, em sẽ làm gì?

+ Nhóm 3, 4:

Tình huống 2: Khi tìm hiểu thông tin tuyển sinh của ngành Giáo dục Mầm non của một trường đại học, Hương thấy có một số thông tin khác nhau liên quan đến các điều kiện tuyển sinh và yêu cầu về học tập, cũng như cơ hội phát triển nghề nghiệp trong tương lai từ các website, trang tư vấn tuyển sinh, từ kinh nghiệm những người đã từng học. Điều này, khiến Hương cảm thấy hoang mang vì không biết dựa vào thông tin nào để đưa ra quyết định lựa chọn trường sẽ theo học.

Nếu em là Hương, em sẽ làm gì?

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận, khái quát hóa cách phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.

Gợi ý nội dung:

+ Về yêu cầu.

+ Về nội dung trình bày.

+ Về hình thức trình bày.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc trường hợp SGK và thảo luận thực hiện nhiệm vụ được giao.

- HS thảo luận, vận dụng hiểu biết để khái quát hóa cách phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo

xác. Ngoài ra, có thể xác thực thông tin thông qua việc trao đổi trực tiếp với một số nhà tuyển dụng nghề quản lý khách sạn tại các cơ sở có uy tín.

- Trường hợp 2. Nếu là Hương, em nên chọn những thông tin có tính chất chính thống của các cơ sở giáo dục đại học như website của cơ sở đó, trang tư vấn tuyển sinh thông qua việc gọi điện thoại, đến trực tiếp cơ sở đó để được tư vấn.

*** Khi phân tích và xử lý thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp cần chú ý:**

- Về yêu cầu:

+ Thu thập đầy đủ các thông tin.

+ Xác định nguồn thông tin đáng tin cậy, chính xác (dựa vào các thông tin chính thống từ các nguồn của chính cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp).

+ So sánh, đối chiếu thông tin qua các kênh thông tin và các nguồn thông tin khác nhau: tìm hiểu gián tiếp (tài liệu, website, điện thoại), trực tiếp (trao đổi).

+ Xác thực thông tin chính xác.

+ Sử dụng thông tin đã được xác thực cho việc lựa chọn hoặc đưa ra quyết định nghề nghiệp.

- Về nội dung trình bày:

+ Các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp như đặc trưng, yêu cầu, cơ hội việc làm của nghề hoặc mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo, yêu cầu về thi tuyển/xét tuyển, điều kiện học tập....

+ Nêu rõ các nguồn thông tin tin cậy.

● Về hình thức trình bày:

● Trình bày dưới dạng văn bản.

dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trong những trường hợp. - GV mời một số HS trình bày khái quát hóa cách phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và khái quát hóa cách phân tích và xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	• Trình bày dưới dạng bảng biểu.
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức, kỹ năng đã học để hoàn thành Phiếu trắc nghiệm.

b. Nội dung: GV cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học về bản lĩnh thực hiện đam mê và xử lý thông tin nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp.

c. Sản phẩm: Đáp án phần trả lời trắc nghiệm của HS và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học về bản lĩnh thực hiện đam mê và xử lý thông tin nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp.

- GV lần lượt đọc câu hỏi:

Câu 1: Kỹ năng nào sau đây là cần thiết nhất cho mọi ngành nghề trong bối cảnh hội nhập toàn cầu?

- A. Kỹ năng ngoại ngữ.
- B. Kỹ năng toán học.
- C. Kỹ năng nấu ăn.
- D. Kỹ năng vẽ tay.

Câu 2: Nghề nghiệp nào yêu cầu kỹ năng phân tích dữ liệu và thống kê nhiều nhất?

- A. Kế toán.
- B. Thiết kế đồ họa.
- C. Giáo viên.
- D. Quản lý nhà hàng.

Câu 3: Trường nào sau đây có chương trình đào tạo chuyên sâu về quản trị kinh doanh?

- A. Đại học Ngoại thương.
- B. Đại học Giao thông Vận tải.

C. Đại học Thể dục Thể thao.

D. Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải.

Câu 4: Điều **không** phải là biểu hiện của sự đam mê?

A. Luôn cố gắng, quyết tâm vượt qua những khó khăn, rào cản để thực hiện.

B. Luôn tạo động lực thôi thúc để đạt được mục tiêu.

C. Kiên trì, bản lĩnh, trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch đặt ra.

D. Ngại khó khăn để thực hiện việc bản thân muốn làm.

Câu 5: Trong các yếu tố sau, yếu tố nào quan trọng nhất khi chọn nghề nghiệp?

A. Mức lương.

B. Đam mê và sở thích.

C. Sự ổn định của công việc.

D. Ý kiến của người khác.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học về bản lĩnh thực hiện đam mê và xử lý thông tin nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

Câu hỏi	1	2	3	4	5
Đáp án	A	B	A	D	B

- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế cuộc sống.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS chỉ ra được bước khó nhất khi xử lý, phân tích thông tin nghề nghiệp; giải thích lý do.

c. Sản phẩm: HS chỉ ra được bước khó nhất khi xử lý, phân tích thông tin nghề nghiệp.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Trong các bước xử lý, phân tích thông tin nghề nghiệp, em thấy bước nào khó nhất? Vì sao?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

HS vận dụng kiến thức đã học, trả lời câu hỏi.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời một số HS trình bày ý kiến trước lớp.

- GV mời HS khác nhận xét, đánh giá (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá, kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học: **Tuần 2 – Hoạt động 3, 4.**
- Thực hành và rèn luyện: *Thực hành tìm hiểu bản lĩnh thực hiện đam mê và xử lý thông tin nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp.*
- Đọc và tìm hiểu trước nội dung **Tuần 3 – Hoạt động 5, 6.**

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 5, 6 CHỦ ĐỀ 10

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.
- Quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực đặc thù:

- *Năng lực định hướng nghề nghiệp:* đưa ra quyết định lựa chọn ngành học, trường học, chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai và tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái, trách nhiệm:* quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân, các hoạt động thực hiện việc học tập, rèn luyện để chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp và thể hiện đam mê theo đuổi nghề nghiệp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống.*
- Thu thập tranh ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Các thông tin về nghề nghiệp, ngành học, cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp liên quan đến việc chọn ngành, chọn nghề, chọn trường của HS.
- Các tình huống về chuẩn bị tâm lý thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề nghiệp yêu thích.
- Các ví dụ minh họa về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.

- Ví dụ về những biểu hiện đam mê và bản lĩnh theo đuổi đam mê nghề yêu thích trong thực tế.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Nhớ lại các trường hợp, câu chuyện về chuẩn bị tâm lí thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Nhớ lại các kết quả tham vấn, ý kiến về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV trình chiếu cho HS xem video và trả lời câu hỏi: *Theo em, đâu là khó khăn của HS hiện nay trước ngưỡng cửa chọn ngành nghề?*

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được khó khăn của HS hiện nay trước ngưỡng cửa chọn ngành nghề sau khi xem video.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu cho HS xem video về việc lựa chọn ngành nghề của HS:

<https://www.youtube.com/watch?v=v7ApViKmh3g> (0:00- 4:25)

- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi: *Theo em, đâu là khó khăn của HS hiện nay trước ngưỡng cửa chọn ngành nghề?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS xem video mà GV trình chiếu và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS chia sẻ khó khăn của HS hiện nay trước ngưỡng cửa chọn ngành nghề sau khi xem video.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: *Học sinh hiện nay phải đối mặt với nhiều khó khăn trong quá trình chọn ngành nghề, từ việc thiếu định hướng cá nhân, áp lực từ gia đình và xã hội, đến sự thiếu thông tin về ngành nghề và áp lực về tài chính. Để vượt qua những khó khăn này, học sinh cần sự hỗ trợ từ gia đình, thầy cô, và các chuyên gia tư vấn nghề nghiệp, đồng thời phải chủ động tìm hiểu, xác định rõ đam mê và khả năng của bản thân.*

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội là một bước quan trọng để giúp chúng ta thành công và phát triển bền vững. Nó giúp chúng ta thích nghi với môi trường mới, phát triển kỹ năng, đối phó với thách thức, và tạo dựng sự nghiệp vững chắc trong tương lai. Để tìm hiểu rõ hơn, chúng ta cùng*

đến với bài học ngày hôm nay: **Chủ đề 10 – Tuần 3 – Hoạt động Khám phá, kết nối (Hoạt động 5, 6).**

B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ, KẾT NỐI

Hoạt động 5. Thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS đề xuất được những việc cần làm để chuẩn bị tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội qua việc xử lý các tình huống cụ thể.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.

c. Sản phẩm: HS thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện 1 nhiệm vụ). - GV yêu cầu các nhóm đọc tình huống 1, 2 trong SGK tr.88 để thực hiện nhiệm vụ: <i>Đề xuất những việc cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp mà em lựa chọn và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội trong các tình huống dưới đây:</i> + Nhóm 1, 3: Tình huống 1: Mai quyết định chọn nghề giáo viên mầm non. Trong một lần đi trải nghiệm ở trường mầm non, Mai chứng kiến các bé quấy, khóc, chưa có khả năng tự phục vụ. Mặc dù vất vả, nhưng các cô giáo vẫn nói năng nhẹ nhàng và tỉ mỉ chăm sóc từng em. <i>Nếu là Mai, em sẽ làm gì để thể hiện tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động nghề nghiệp?</i> + Nhóm 2, 4: Tình huống 2: Cường muốn thi vào Trường Đại học Xây dựng để trở thành kỹ sư xây dựng. Qua tìm hiểu, Cường biết rằng, nghề này yêu cầu phải có sức khỏe vì di chuyển nhiều và làm việc trong điều kiện ngoài trời, luôn phải mặc đồ bảo hộ lao động khi đến công trình đang xây dựng. <i>Nếu em là Cường, em sẽ làm gì để thể hiện tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động nghề nghiệp?</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập	5. Thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội - Tình huống 1: Nếu là Mai, em cần chủ động tham gia các hoạt động trong điều kiện cho phép để làm quen với các công việc của GV mầm non như quan sát, hỗ trợ các cô giáo (nếu cần thiết và được sự đồng ý của GV và nhà trường) trong việc dỗ dành, chỉ dẫn, giúp đỡ các bé và học hỏi kinh nghiệm của các cô giáo để có tâm thế sẵn sàng trở thành GV mầm non. - Tình huống 2: Nếu là Cường, em cần xác định các biện pháp để vượt qua những khó khăn và thách thức của nghề xây dựng, chủ động học tập, trang bị những kiến thức, kỹ năng, thường xuyên cập nhật các kiến thức mới, chú trọng việc rèn luyện sức khỏe, thể lực và có ý chí, quyết tâm để thể hiện tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động nghề nghiệp.

- HS đọc tình huống và thảo luận, thực hiện nhiệm vụ được giao. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận: <i>Khi đã chuẩn bị đủ bản lĩnh, năng lực và phẩm chất, chúng ta đã đủ tự tin, sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng lao động xã hội.</i> - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	
---	--

Hoạt động 6. Quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS đưa ra quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường và xác định được những biện pháp học tập, rèn luyện theo quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân theo các nội dung:

- Tham khảo ý kiến của gia đình, thầy cô, bạn bè, chuyên gia về việc chọn hướng học tập, chọn nghề của bản thân.
- Xác định những khó khăn, thách thức, rào cản em có thể đối mặt khi thực hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường.
- Ra quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.
- Xác định những biện pháp học tập, rèn luyện theo quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

c. Sản phẩm: HS quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1: Tham khảo ý kiến của gia đình, thầy cô, bạn bè, chuyên gia về việc chọn hướng học tập, chọn nghề của bản thân</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS nhớ lại những vấn đề các em cần tham khảo ý kiến của gia đình, thầy cô, bạn bè, chuyên gia theo gợi ý trong SGK. - GV yêu cầu HS tổng hợp và viết lại những ý kiến đã tham khảo được của gia đình, thầy cô, bạn bè, chuyên gia về việc chọn hướng học tập, chọn nghề của bản thân vào SBT.	6. Quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân <i>6.1. Tham khảo ý kiến của gia đình, thầy cô, bạn bè, chuyên gia về việc chọn hướng học tập, chọn nghề của bản thân</i> - Mức độ phù hợp về phẩm chất và năng lực của bản thân với nghề. - Trường đào tạo nghề định lựa chọn. - ...

- GV trình chiếu cho HS xem video về việc tư vấn hướng nghiệp cho HS cuối cấp: https://www.youtube.com/watch?v=v7ApViKmh3g (7:54 – 11:04) Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS xin tham vấn và ghi lại kết quả tham vấn vào SBT. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời một số HS trình bày trước lớp kết quả các em tham vấn được. - GV lưu ý HS khi báo cáo kết quả cần tập trung vào: + <i>Những điều đồng thuận giữa các ý kiến mà em tham khảo được.</i> + <i>Những điều còn mâu thuẫn giữa ý kiến tham vấn của các chủ thể: gia đình, thầy, cô, bạn bè.</i> + <i>Cách xử lý của em trước vấn đề đó.</i> + <i>Lựa chọn các ý kiến tham vấn được về nghề nghiệp để làm cơ sở cho việc chọn hướng học tập, chọn nghề của em.</i> - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết, nhận xét ý kiến của HS. - GV gợi ý HS một số lưu ý khi tham khảo ý kiến của gia đình, thầy cô, bạn bè, chuyên gia về việc chọn hướng học tập, chọn nghề của bản thân: + <i>Xác định nội dung cần tham vấn phù hợp với chủ thể tham vấn.</i> + <i>Xác thực thông tin được tham vấn thông qua các kênh, các hình thức tìm hiểu thông tin khác nhau.</i> + <i>Yếu tố thuộc về bản thân là một trong những căn cứ quan trọng để chọn hướng học tập, chọn nghề.</i> + ... - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: Xác định những khó khăn, thách thức, rào cản em có thể đối mặt khi thực hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS viết vào SBT những khó khăn, thách thức, rào cản các em có thể đối mặt khi thực	6.2. Xác định những khó khăn, thách thức, rào cản em có thể đối mặt khi thực hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường <i>Những khó khăn, thách thức, rào cản em có thể đối mặt khi thực hiện quyết</i>

hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường. - GV trình chiếu cho HS xem video về những khó khăn, thách thức, rào cản em có thể đối mặt khi thực hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường: https://www.youtube.com/watch?v=2dP0p8NX-FE (0:00 – 4:43) https://www.youtube.com/watch?v=v7ApViKmh3g (0:00 – 4:25) Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS liên hệ bản thân để viết vào SBT những khó khăn, thách thức, rào cản các em có thể đối mặt khi thực hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS chia sẻ những khó khăn, thách thức, rào cản các em có thể đối mặt khi thực hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường. - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và tổng hợp những khó khăn, thách thức, rào cản HS có thể đối mặt khi thực hiện quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	<i>định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường:</i> - Khó khăn liên quan đến quyết định của bản thân với mong muốn, kì vọng hoặc định hướng của gia đình. - Khó khăn liên quan đến sự chưa phù hợp của năng lực, kết quả học tập, phẩm chất của bản thân với yêu cầu của nghề nghiệp. - Khó khăn khi thu thập và xử lí các thông tin liên quan đến nghề nghiệp. - ...
Nhiệm vụ 3: Ra quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, tổng hợp đối chiếu các thông tin thu thập về nghề nghiệp, về bản thân, các kết quả tham khảo ý kiến từ gia đình, thầy cô, bạn bè, chuyên gia để chọn nghề, chọn ngành học. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS viết vào SBT quyết định lựa chọn ngành học, chọn nghề theo các gợi ý: + Nghề/ngành học/trường. + Lí do lựa chọn. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận	6.3. Ra quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân <i>Khi ra quyết định lựa chọn nghề chúng ta cần dựa vào:</i> - Các thông tin thu thập được về nghề. - Sở thích, phẩm chất, năng lực của bản thân. - Nhu cầu của xã hội. - Ý kiến tư vấn của chuyên gia, chuyên gia thấy có và gia đình. - ...

- GV mời một số HS chia sẻ quyết định lựa chọn ngành học, chọn nghề, chọn trường và giải thích lí do lựa chọn. - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận về cách ra quyết định chọn nghề, chọn ngành học phù hợp cho HS. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 4: Xác định những biện pháp học tập, rèn luyện theo quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS liên hệ bản thân để xác định những biện pháp học tập, rèn luyện theo quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS liên hệ bản thân để xác định những biện pháp học tập, rèn luyện theo quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS liên hệ bản thân để xác định những biện pháp học tập, rèn luyện theo quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân. - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận: <i>Mỗi HS cần xây dựng các biện pháp học tập và rèn luyện phù hợp đáp ứng yêu cầu với ngành, nghề lựa chọn.</i> - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	6.4. Xác định những biện pháp học tập, rèn luyện theo quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân - <i>Biện pháp liên quan đến học tập:</i> + Xác định mục tiêu học tập cụ thể, có thể đánh giá được trong khoảng thời gian rõ ràng và có tính khả thi. + Lựa chọn phương pháp học tập phù hợp. + Phân bổ thời gian khoa học. + Tìm kiếm sự hỗ trợ từ cha mẹ, thầy cô, bạn bè,... + Thường xuyên đánh giá và điều chỉnh phương pháp học tập. - <i>Biện pháp liên quan đến rèn luyện:</i> + Xác định mục tiêu rèn luyện cụ thể, có thể đánh giá được trong khoảng thời gian rõ ràng và có tính khả thi. + Xây dựng kế hoạch cụ thể. + Thực hiện phát huy những điểm mạnh và hạn chế những điểm yếu nhằm đáp ứng với yêu cầu nghề nghiệp. + Đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh để đạt được mục tiêu.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức, kĩ năng đã học để hoàn thành Phiếu trắc nghiệm.

b. Nội dung: GV cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học về thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

c. Sản phẩm: Đáp án phần trả lời trắc nghiệm của HS và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học về thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

- GV lần lượt đọc câu hỏi:

Câu 1: Yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn trường mình dự định học?

A. Trường có uy tín và chương trình đào tạo chất lượng.

B. Trường có cơ hội việc làm thấp.

C. Trường xa nhà và được trải nghiệm cảm giác sống tự lập.

D. Trường do người thân, bạn bè khuyên chọn.

Câu 2: Điều **không** phải là biểu hiện của tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp?

A. Mong muốn được tham gia vào lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể.

B. Tự ti khi tham gia hoạt động nghề nghiệp và hòa nhập với lực lượng xã hội.

C. Chủ động tham gia và đáp ứng yêu cầu khi có cơ hội trải nghiệm ở các cơ sở hoạt động nghề nghiệp.

D. Hiểu và tôn trọng các đặc điểm của người lao động, quy định của nơi làm việc, văn hóa ứng xử, văn hóa tổ chức, kỉ luật lao động.

Câu 3: Khi quyết định chọn nghề, chúng ta cần dành thời gian để tìm hiểu những gì?

A. Chỉ tìm hiểu về công việc và mức thu nhập.

B. Yêu cầu công việc, cơ hội nghề nghiệp, và thu nhập.

C. Chỉ hỏi ý kiến người quen trong ngành đó.

D. Không tìm hiểu gì nhiều.

Câu 4: Ý nào sau đây **không** đúng về những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp?

A. Tìm hiểu những yêu cầu nghề nghiệp.

B. Xác định được những khó khăn thử thách.

C. Không nắm rõ điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân.

D. Xác định được những người có thể hỗ trợ khi bước vào thế giới nghề nghiệp.

Câu 5: Từ nhỏ H đã mong ước trở thành phóng viên. Tuy nhiên, sức khỏe của H chưa tốt nên bố mẹ rất lo lắng nếu H theo đuổi công việc này thì sẽ gặp nhiều khó khăn do đặc thù công việc. Nếu là H, em sẽ làm gì?

A. Rèn luyện phẩm chất: không ngại gian khổ, trung thực, khách quan, ham học hỏi, trau dồi kiến thức, tư duy nhạy bén,...

B. Rèn luyện đức tính cần cù, chăm chỉ.

C. Học tập tốt, đặc biệt môn Sinh học.

D. Rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học về thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

Câu hỏi	1	2	3	4	5
Đáp án	A	B	B	C	A

- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế cuộc sống.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân về những khó khăn khi chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ với người thân về những khó khăn khi chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ tại nhà: *Chia sẻ với người thân về những khó khăn khi chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau, nêu nhận xét, đánh giá của người thân về những khó khăn khi chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV nhận xét, ..., kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học: **Tuần 3 – Hoạt động 5, 6.**

- Thực hành và rèn luyện: *Thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.*

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung **Tuần 4 – Hoạt động 7, 8.**

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7, 8 CHỦ ĐỀ 10

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Thể hiện được bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

- *Tự chủ và tự học*: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực đặc thù:

- *Năng lực định hướng nghề nghiệp*: đưa ra quyết định lựa chọn ngành học, trường học, chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai và tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái, trách nhiệm*: quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân, các hoạt động thực hiện việc học tập, rèn luyện để chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp và thể hiện đam mê theo đuổi nghề nghiệp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Thu thập tranh ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Các thông tin về nghề nghiệp, ngành học, cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp liên quan đến việc chọn ngành, chọn nghề, chọn trường của HS.
- Các tình huống về chuẩn bị tâm lý thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Các ví dụ minh họa về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Ví dụ về những biểu hiện đam mê và bản lĩnh theo đuổi đam mê nghề yêu thích trong thực tế.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống*.
- Tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Nhớ lại các trường hợp, câu chuyện về chuẩn bị tâm lý thích ứng, tâm thế sẵn sàng, thể hiện bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.
- Nhớ lại các kết quả tham vấn, ý kiến về quyết định chọn ngành, chọn nghề, chọn trường.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV trình chiếu cho HS nghe bài hát *Đam mê (Double 2T và Cao Thanh Thảo My)* và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: HS nghe bài hát *Đam mê (Double2T và Cao Thanh Thảo My)* và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu cho HS nghe bài hát *Đam mê* (Double2T và Cao Thanh Thảo My):

https://www.youtube.com/watch?v=c19Kok7_luU

- GV đặt câu hỏi cho HS: *Em có cảm xúc gì sau khi nghe bài hát?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS nghe bài hát và nêu cảm xúc sau khi nghe.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời HS lần lượt nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, kết luận: *Đam mê là một dự án đầy lòng say mê của Double2T và Gia Đình Lớn, nhằm truyền cảm hứng và động lực cho mọi người. Trong cuộc sống, không ai có thể tránh khỏi những thử thách và khó khăn. Có những lúc, áp lực từ công việc, học tập hay cuộc sống cá nhân trở nên nặng nề, khiến chúng ta cảm thấy mệt mỏi và chán nản. Đôi khi, những lời chỉ trích hay những câu nói tiêu cực từ người khác có thể làm tổn thương sâu sắc, khiến chúng ta mất đi niềm tin vào bản thân và mục tiêu.*

Tuy nhiên, chính đam mê là ngọn lửa bên trong giúp chúng ta không bị khuất phục trước những khó khăn ấy. Khi có đam mê, chúng ta tìm thấy ý nghĩa thực sự trong những gì mình đang làm, từ đó không dễ dàng bị lung lay bởi những yếu tố bên ngoài. Đam mê giúp chúng ta tập trung vào mục tiêu, giữ vững niềm tin vào con đường mình đã chọn và tiếp tục tiến bước, bất chấp mọi trở ngại.

- GV dẫn dắt vào bài học: *Không riêng cá nhân nào phải đối mặt với khó khăn trên con đường theo đuổi đam mê của bản thân. Khi còn có thể cố gắng, chúng ta phải luôn kiên trì, nỗ lực không ngừng nghỉ và tin tưởng vào bản thân. Để chuẩn bị tâm thế chủ động bước vào nghề nghiệp tương lai, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay: **Chủ đề 10 – Tuần 4 – Hoạt động Khám phá, kết nối (Hoạt động 7, 8).***

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 7. Thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS đề xuất được những việc cần làm để thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong một số tình huống.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích.

c. Sản phẩm: HS thể hiện được bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện 1 nhóm). - GV yêu cầu HS đọc tình huống 1, 2 trong SGK tr.89 để thực hiện nhiệm vụ: <i>Sắm vai thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống dưới đây:</i> + Nhóm 1, 3:	7. Thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích - Tình huống 1. Nếu là Long, trước hết em cần thuyết phục gia đình đồng ý cho thi và học sư phạm bởi vì nghề GV là nghề em yêu thích và cũng là nghề có ý nghĩa xã hội cao. Sau đó, em cần lập kế hoạch, dành thời gian cho luyện tập sửa nói ngọng.

Tình huống 1: Long ngưỡng mộ các thầy, cô giáo của mình và rất thích nghề giáo viên. Nhưng Long mắc tật nói ngọng – đây là trở ngại để bạn theo đuổi nghề mình yêu thích. Long biết để sửa được tật nói ngọng phải có ý chí, quyết tâm, sự kiên trì,... Hơn nữa, gia đình lại muốn bạn học ngành kinh tế nên đã ngăn cản Long.

Nếu là Long, em sẽ làm gì?

+ **Nhóm 2, 4:**

Tình huống 2: Hà mơ ước trở thành một chiến sĩ công an. Hà thông minh, nhanh trí — nhưng hơi nhút nhát. Bố mẹ ngăn cản vì sợ Hà vất vả và cho rằng tính nhút nhát của Hà không phù hợp với nghề này.

Nếu là Hà, em sẽ làm gì?

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc nhóm, sắm vai thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời các nhóm sắm vai, thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống.
- GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận về cách giải quyết phù hợp của các tình huống.
- GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.

- **Tình huống 2.** Nếu là Hà, em cần thuyết phục bố mẹ đồng ý cho mình thi vào Trường Đại học An ninh vì đó là nghề em yêu thích, đồng thời phân tích để bố mẹ hiểu việc luyện tập vất vả của nghề giúp em có bản lĩnh và nghị lực cao để vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống. Đồng thời, em cũng cần đối mặt vượt qua sự sợ hãi trong các tình huống của cuộc sống để khắc phục tính nhút nhát của mình, chuẩn bị tâm thế bước vào học tập nghề mà bản thân yêu thích.

Hoạt động 8. Trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS chủ động tham gia trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế để tự tin bước vào nghề nghiệp tương lai.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai theo các nội dung:

- Xác định một cơ sở có nghề mà em định lựa chọn và xây dựng kế hoạch trải nghiệm.
- Trải nghiệm thực tế, viết thu hoạch và báo cáo kết quả.

c. Sản phẩm: HS trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Xác định một cơ sở có nghề mà em định lựa chọn và xây dựng kế hoạch trải nghiệm Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	8. Trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai

- GV hướng dẫn và yêu cầu HS xác định một cơ sở có nghề mà HS định lựa chọn và xây dựng kế hoạch trải nghiệm.

Gợi ý:

KẾ HOẠCH TRẢI NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

- Họ và tên: ...
- Tên cơ sở đến trải nghiệm: ...
- Mục tiêu hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp: ...
- Thời gian thực hiện: ...
- Các hoạt động cụ thể:

Nội dung trải nghiệm	Thời gian thực hiện	Phương tiện cần thiết	Kết quả mong muốn	Người hỗ trợ
- ...	- ...	- ...	- ...	- ...
- ...	- ...	- ...	- ...	- ...
- ...	- ...	- ...	- ...	- ...

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lựa chọn cơ sở đi trải nghiệm và xây dựng kế hoạch trải nghiệm.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS báo cáo, trình bày kế hoạch trải nghiệm.

- GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, góp ý (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và biểu dương những HS có kế hoạch khả thi, lưu ý những hạn chế trong các kế hoạch và gợi ý cách hoàn thiện.

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

Nhiệm vụ 2: Trải nghiệm thực tế, viết thu hoạch và báo cáo kết quả

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV tổ chức cho HS thực hiện trải nghiệm nghề theo kế hoạch và viết bài thu hoạch để báo cáo trước lớp.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện trải nghiệm nghề theo kế hoạch và viết bài thu hoạch để báo cáo trước lớp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện HS chia sẻ kết quả trải nghiệm thực tế.

8.1. Xác định một cơ sở có nghề mà em định lựa chọn và xây dựng kế hoạch trải nghiệm

8.2. Trải nghiệm thực tế, viết thu hoạch và báo cáo kết quả

HS thực hiện trải nghiệm nghề theo kế hoạch và viết bài thu hoạch để báo cáo trước lớp.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, rút kinh nghiệm (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, khuyến khích HS tiếp tục học tập, rèn luyện để có tâm thế sẵn sàng, chủ động bước vào thế giới nghề nghiệp tương lai.

- GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức, kỹ năng đã học để hoàn thành Phiếu trắc nghiệm.

b. Nội dung: GV cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học.

c. Sản phẩm: Đáp án phần trả lời trắc nghiệm của HS và chuẩn kiến thức của GV.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung bài học.

- GV lần lượt đọc câu hỏi:

Câu 1: Khi gặp khó khăn trong quá trình học tập, rèn luyện để theo đuổi nghề nghiệp mơ ước, chúng ta cần:

A. Bỏ cuộc vì thấy quá khó khăn.

B. Tiếp tục cố gắng nhưng không chắc có thể đạt được.

C. Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè và gia đình để vượt qua khó khăn.

D. Tự tìm cách vượt qua mà không nhờ đến ai.

Câu 2: Biểu hiện của phẩm chất ý chí là:

A. Có niềm vui, sự phấn khích, hào hứng và thường xuyên nói về điều yêu thích.

B. Dành nhiều thời gian và công sức cho việc mình yêu thích.

C. Độc lập ra quyết định và hành động theo quyết định.

D. Luôn cố gắng, quyết tâm vượt qua những khó khăn, rào cản để thực hiện.

Câu 3: Nếu kết quả học tập không như mong đợi trong quá trình chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai, em sẽ:

A. Nghi ngại để lấy lại tinh thần và suy nghĩ lại về lựa chọn nghề nghiệp.

B. Cố gắng tìm hiểu nguyên nhân để cải thiện lần sau.

C. Nhờ bạn bè hoặc giáo viên giúp đỡ để cải thiện kết quả học tập.

D. Chuyển hướng sang nghề khác ít áp lực hơn.

Câu 4: Em có kế hoạch gì để phát triển kỹ năng và kiến thức cho nghề nghiệp yêu thích?

A. Tham gia các khóa học chuyên môn và hội thảo liên quan.

B. Tự học và tích lũy kinh nghiệm qua các nguồn tài liệu khác nhau.

C. Đợi đến khi có công việc rồi mới rèn luyện.

D. Chỉ tập trung vào việc học lý thuyết ở trường.

Câu 5: Khi gặp những người đã thành công trong nghề nghiệp mà bạn theo đuổi, bạn sẽ:

A. Bỏ qua vì thấy thành công của họ không liên quan đến mình.

B. Cảm thấy ngưỡng mộ nhưng nghĩ rằng mình không làm được như họ.

C. So sánh với bản thân và thấy bản thân còn nhiều thiếu sót.

D. Tham khảo kinh nghiệm từ họ và tự đặt mục tiêu phấn đấu.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học về thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích; chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

Câu hỏi	1	2	3	4	5
Đáp án	C	C	B	A	D

- GV chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế cuộc sống.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, đóng vai thể hiện bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống.

c. Sản phẩm: HS đóng vai thể hiện bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống.

d. Tổ chức thực hiện:**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ).
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ:

Đóng vai thể hiện bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống sau:

+ **Nhóm 1, 3: Tình huống 1:** Tuấn có niềm đam mê trong nghiên cứu các cây trồng, vật nuôi nên quyết tâm theo đuổi nghề kỹ thuật viên nông nghiệp. Tuy nhiên, trong thực tế, Tuấn lại nghe nhiều thông tin về sự thay đổi cơ cấu kinh tế của đất nước đang chuyển dần từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Bạn của Tuấn cũng nói rằng những ngành nghề liên quan đến nông nghiệp sẽ không còn hợp thời.

+ **Nhóm 2, 4: Tình huống 2:** Từ nhỏ, Trang đã có sở thích và năng khiếu trong việc chăm sóc sắc đẹp. Trang có ước mơ sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông sẽ học để trở thành chuyên gia trang điểm. Trang quyết tâm làm việc tại thành phố để có cơ hội phát triển sự nghiệp. Tuy nhiên, gia đình lại không muốn cho Trang làm việc xa và phải đối mặt với những áp lực từ ngành nghề nghệ thuật.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thảo luận nhóm, đóng vai thể hiện bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

GV mời đại diện các nhóm trình bày phần đóng vai thể hiện bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích trong các tình huống.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, tổng hợp kết quả:

+ *Tinh huống 1:*

Tuấn phải nhận thức được niềm đam mê với nghiên cứu cây trồng, vật nuôi và mong muốn trở thành kỹ thuật viên nông nghiệp. Từ đó, Tuấn cần tìm hiểu kỹ lưỡng về xu hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế, đồng thời đánh giá tiềm năng và vai trò của ngành nông nghiệp trong tương lai. Sau đó, xác định lộ trình học tập và phát triển nghề nghiệp phù hợp với đam mê và xu hướng thị trường. Đặc biệt, Tuấn phải luôn thể hiện bản lĩnh, sự kiên trì và quyết tâm theo đuổi đam mê, đồng thời cam kết nỗ lực học hỏi và phát triển bản thân.

+ *Tinh huống 2:*

Trang nên chia sẻ với gia đình về niềm đam mê và ước mơ trở thành chuyên gia trang điểm của mình. Nói rõ lý do muốn học tập và làm việc tại thành phố, bao gồm cơ hội phát triển nghề nghiệp, học hỏi từ chuyên gia và mở rộng tầm nhìn. Trang cần trình bày kế hoạch học tập, phát triển nghề nghiệp cụ thể, đồng thời cam kết với gia đình về sự nghiêm túc và trách nhiệm trong công việc.

- GV kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học: ***Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường mới.***

- Thực hành và rèn luyện: *Thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích; chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai.*

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

Nội dung đánh giá	Đạt	Chưa đạt
Liệt kê được cách thức chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường làm việc hoặc học tập tương lai.		
Nêu được những việc học sinh cần làm để có tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội.		
Kể được các biểu hiện về bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.		
Phân tích và xử lý được các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.		
Thể hiện được tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp qua các tình huống.		
Đưa ra được quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân.		
Thể hiện được bản lĩnh của bản thân trong việc thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.		
Lập được kế hoạch cụ thể, thực hiện việc học tập, rèn luyện để chuẩn bị tâm thế bước vào nghề nghiệp tương lai và thể hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích.		

Trải nghiệm thực tế và chuẩn bị tâm thế bước vào thế giới nghề nghiệp.		
--	--	--